

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số, phát triển chính quyền số**  
**và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023**

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch hành động số 106/KH-UBND ngày 06/6/2019 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025;

- Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 07/6/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2019 - 2025;

- Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 05/8/2020 về thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Chương trình hành động số 153-CTr/TU ngày 21/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị;

- Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 10/8/2020 của UBND tỉnh Lạng Sơn thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

- Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

- Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn Thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt cập nhật kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lạng Sơn, phiên bản 2.0.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Chuyển đổi số tổng thể và toàn diện góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, lãnh đạo cơ quan trong Ban Dân tộc.

Phân công nhiệm vụ cụ thể, chỉ rõ trách nhiệm của các cá nhân, phòng chuyên môn liên quan trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của Ban Dân tộc đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Duy trì 100% hoạt động quản lý nhà nước của cơ quan sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số, liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã và liên thông với quốc gia trong các hoạt động quản lý nhà nước (trừ các văn bản mật theo quy định);

- Mở chuyên mục chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của Ban;

- Duy trì và phấn đấu 100% báo cáo tổng hợp, báo cáo định kỳ được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng, kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ, Ủy ban Dân tộc và của tỉnh;

- Duy trì 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính, kết nối mạng, cài đặt phần mềm bảo mật để phục vụ công vụ; lãnh đạo Ban được trang bị SIM CA để có thể ký số bằng SIM trên thiết bị thông minh (điện thoại di động, máy tính bảng);

- Hoàn thành xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc;

- 100% hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định;

- 100% cán bộ, công chức có trợ lý ảo hỗ trợ trong môi trường làm việc;

- Phấn đấu có 01 phòng họp trực tuyến tại cơ quan Ban Dân tộc.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Hoàn thiện quy chế, quy định**

- Rà soát, hoàn thiện và bổ các quy chế Sở Tài chính đã xây dựng và ban hành các kế hoạch về chuyển đổi số; chính quyền số và đảm bảo an toàn an ninh mạng.

- Chủ trì tham mưu: Văn phòng;

- Phối hợp: Các phòng chuyên môn.

## **2. Phát triển chính quyền số**

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung, ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp, hệ thống trung tâm dữ liệu và thiết bị đầu cuối;

- Định kỳ, đột xuất thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật;

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng;

- Chú trọng công tác chuẩn hóa dữ liệu số, thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử của các cơ quan đảng, nhà nước theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

- Tập trung chỉ đạo việc xây dựng Hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu DTTS tỉnh, liên thông, thống nhất, đồng bộ với cơ quan trung ương.

## **3. Phát triển kinh tế số**

- Tham gia các cuộc họp, hội thảo, hội nghị về chuyển đổi số kinh tế số; tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức về kinh tế số cho toàn thể công chức, người lao động cơ quan; nghiên cứu tham mưu các giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế số đối với vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức công chức, người lao động của cơ quan trong việc tham mưu các giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế số đối với vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu xây dựng các giải pháp tuyên truyền chủ động kết hợp với chương trình chuyển đổi số của tỉnh để khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia vào các hệ thống phần mềm lĩnh vực dân tộc.

- Chỉ đạo, tuyên truyền cho công chức, người lao động không dùng tiền mặt trong thanh toán các dịch vụ giao dịch phổ biến (điện, nước, viễn thông,...).

## **4. Phát triển hạ tầng số**

Duy trì hoạt động thường xuyên của hạ tầng kỹ thuật, giám sát thường xuyên các hệ thống, phát hiện và xử lý sớm các vấn đề về an toàn thông tin (kiểm tra, gia hạn, cập nhật các phần mềm bảo mật hệ thống...) đảm bảo các hệ thống được an toàn, bảo mật.

Hiện đại hóa hạ tầng kỹ thuật: bổ sung, trang bị mới các thiết bị thiết yếu phục vụ nhu cầu ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (máy Scan, photocopy, máy in, firewall, Swich...); thay thế các máy tính có cấu hình cũ, hết niên hạn sử dụng tại đơn vị; nâng cấp hệ thống mạng nội bộ, kết nối Internet băng thông rộng.

### **5. Phát triển xã hội số, xây dựng đô thị thông minh**

- Tuyên truyền công chức và người lao động về lợi ích, tiện lợi của thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử trong khu vực dân cư, cơ quan, chính quyền và khu vực dịch vụ hành chính công

- Xử lý đúng quy định các phản ánh hiện trường, góp ý của người dân liên quan đến cơ quan Ban Dân tộc.

- Phát triển nền tảng tích hợp, kết nối dữ liệu lĩnh vực dân tộc với các hệ thống, cơ sở dữ liệu trong tỉnh nhằm chia sẻ dữ liệu, thông tin phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị thông minh.

### **6. Phát triển hạ tầng CNTT bảo đảm an toàn, an ninh mạng**

- Nâng cấp hạ tầng dùng chung: Đảm bảo đủ năng lực vận hành các hệ thống thông tin quan trọng của chính quyền điện tử và dịch vụ đô thị thông minh; đảm bảo đủ năng lực lưu trữ và phát triển dữ liệu số.

- Triển khai các văn bản quản lý về an toàn thông tin, triển khai các ứng dụng an toàn thông tin để đưa vào khai thác sử dụng nhằm tăng cường năng lực thực hiện công tác và đảm bảo an toàn thông tin có chất lượng cao.

- Phối hợp với Sở thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan trong việc tăng cường tập trung vào khả năng phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin, thích ứng linh hoạt, giảm thiểu rủi ro và giảm nhẹ hậu quả của các cuộc tấn công, nâng cao năng lực mạng lưới điều phối ứng cứu sự cố về an toàn thông tin, nhanh chóng khôi phục trở lại trạng thái bình thường của hệ thống khi xảy ra sự cố.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước;

- Kinh phí từ nguồn xã hội hóa;

- Kinh phí từ các chương trình, dự án, đề án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Văn phòng phối hợp với các phòng, chuyên môn triển khai Kế hoạch này đến đến toàn thể công chức, người lao động của đơn vị để thực hiện.

2. Các phòng chuyên môn cụ thể hóa nội dung của kế hoạch vào chương trình công tác của phòng và từng cá nhân gắn với lĩnh vực, nhiệm vụ công tác được phân công.

3. Văn phòng Ban theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, tham mưu lãnh đạo Ban tổ chức thực hiện kế hoạch, lập báo cáo gửi cơ quan cấp trên theo quy định.

### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Sở TT&TT;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, VP.

**TRƯỞNG BAN**

**Vi Minh Tú**